

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2020/HSST

Ngày 19 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thoại

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Gia Vinh

Bà Nguyễn Thị Mùa

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Đào - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Dương Mỹ Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2020/TLST- HS ngày 19 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Trịnh Quang C, sinh năm 1987, tại: Thanh Hóa; HKTT: Xóm 2, xã ND, huyện NS, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: Thôn 2, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; con ông Trịnh Quang O và Nguyễn Thị H; có vợ và hai người con; tiền án, tiền sự: (không); tạm giữ từ 03/3/2020 đến 06/3/2020; cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 05/4/2020; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Huỳnh Thanh N, sinh năm 1998; HKTT: Ấp 4, xã TH, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước; (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Thanh N: Bà Huỳnh Thị Ph, sinh năm 1970 và ông Huỳnh Văn A, sinh năm 1976 (là bố, mẹ đẻ của bị hại); trú tại: Ấp 4, xã TH, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước; (vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Trần Văn V, sinh năm 1966; HKTT: Thôn 2, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; (có mặt).

2. Chị Huỳnh Thị Mỹ NH, sinh năm 1991; HKTT: Ấp 4, xã TH, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 03/3/2020, Trịnh Quang C điều khiển xe ô tô, biển kiểm soát 93C – 059.51 (xe có trọng tải 12.700kg) chở vật liệu xây dựng lưu thông trên đường 759 hướng từ Ủy ban nhân dân (UBND) xã Đ về hướng xã PM. Trên đường đi do thiếu chú ý, C đã điều khiển xe đi qua đường nhánh khoảng 30m thì dừng lại ở làn đường bên phải theo hướng đi của mình. C biết phần đường dành cho người đi bộ, đường giao nhau không được lùi xe, nhưng do muốn nhanh chóng đổ vật liệu xây dựng vào bãi, nên C bật đèn tín hiệu hai bên và cho xe lùi lại, khi lùi được khoảng 20m do thiếu chú ý quan sát nên đã xảy ra tai nạn với xe mô tô, biển kiểm soát 93G1 – 009.88 do Huỳnh Thanh N điều khiển chở Huỳnh Thị Ph đang đi phía sau cùng chiều. Hậu quả làm N tử vong trên đường đi cấp cứu, bà Ph bị gãy xương tay trái.

Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn rải nhựa và bê tông, đường bằng phẳng, thẳng, đường có phân tuyến bằng vạch kẻ đường (nét đứt quãng), tầm nhìn không bị che khuất; mặt bê tông nơi xảy ra tai nạn là mặt sân nhà ông Ngô Văn CH ở bên phải đường nhựa đo đến mép phải đường nhựa theo hướng từ UBND xã Đa Kia đi xã Phước Minh là 4,48m; hiện trường tai nạn còn nằm gần ngã ba vào Nhà thờ giáo xứ An Bình.

Cục cao su màu đen, kích thước (0,9 x 0,3)m của xe mô tô, biển kiểm soát 93G1 – 009.88 nằm ở phần đường nhựa bên phải theo hướng từ UBND xã Đ đi xã PM; từ tâm cục cao su đo đến đầu trục sau cùng ô tô bên phải là 1,6m, tâm cục cao su cách điểm mốc 5,95m.

Xe ô tô tải, biển kiểm soát 93C – 059.51 nằm ở phần đường nhựa bên phải theo hướng từ UBND xã Đ đi xã PM, đầu xe ô tô hướng về xã PM, đuôi xe hướng về UBND xã Đ; từ đầu trục sau cùng (trục 3) bên phải của xe ô tô đo vào mép đường làm chuẩn là 1,48m, từ đầu trục 3 đo đến đầu trục sau bên trái xe mô tô 93G1 – 009.88 là 8,94m và đo đến tâm vết bết nhựa màu trắng của xe mô tô là 1,28m; từ đầu trục 3 bên phải đo đến tâm của đầu mặt đường đi vào Nhà thờ giáo xứ An Bình là 11m (mặt đường nhựa đi vào Nhà thờ giáo xứ An Bình rộng 12,8m), đầu trục 3 bên phải ô tô cách điểm mốc là 6,37m; từ đầu trục sau (trục 2) bên phải xe ô tô đo vào mép đường làm chuẩn là 1,4m, từ đầu trục trước (trục 1) bên phải xe ô tô đo vào mép đường làm chuẩn là 1,26m, từ đầu trục 1 bên phải đo đến đầu trục trước bên trái xe ô tô là 5,2m; từ đầu trục trước bên trái xe ô tô đo vào mép đường làm chuẩn là 3,56m; từ đầu trục sau cùng bên trái xe ô tô đo vào mép đường làm chuẩn là 3,9m.

Vết nhựa bết của xe mô tô, biển kiểm soát 93G1 – 009.88 nằm ở phần đường nhựa bên phải theo hướng từ UBND xã Đ đi xã PM; vết bết nhựa không rõ hình dạng, màu trắng, kích thước (0,3 x 0,12)m; từ tâm vết bết nhựa của xe mô tô đo vào mép đường làm chuẩn là 0,48m; từ tâm vết bết nhựa đo đến đầu vết cày của xe mô tô là 2,12m.

Vết cày của xe mô tô, biển kiểm soát 93G1 – 009.88 nằm ở phần đường nhựa bên phải và sân bê tông bên phải theo hướng từ UBND xã Đ đi xã PM, vết cày không liên tục, dài 5,62m; đầu vết cày trùng với mép đường làm chuẩn, cuối vết cày trùng với đầu gác để chân trước bên phải của xe mô tô; từ cuối vết cày đo ra mép đường làm chuẩn là 2,89m; từ đầu vết cày đo đến tâm vết máu là 3,7m, từ đầu vết cày đo đến đầu trục sau bên trái xe mô tô là 5,58m.

Vết máu nằm ở sân bê tông bên phải (sân nhà ông Ngô Văn CH) theo hướng từ UBND xã Đ đi xã PM; vết máu loang, không rõ hình dạng, kích thước (1 x 0,85)m; từ tâm vết máu đo đến mép đường làm chuẩn là 1,2m; từ tâm vết máu đo đến đầu trục trước bên trái xe mô tô là 2,7m.

Xe mô tô, biển kiểm soát 93G1 – 009.88 nằm ở sân bê tông bên phải theo hướng từ UBND xã Đ đi xã PM, xe mô tô nằm ngã về bên phải; đầu xe mô tô hướng chéo ra mép đường làm chuẩn, đuôi xe hướng chéo vào nhà ông Ngô Văn CH; từ đầu trục trước bên trái xe mô tô đo ra mép đường làm chuẩn là 2,4m; từ đầu trục sau bên trái xe mô tô đo ra mép đường làm chuẩn là 3,23m, đầu trục sau cách điểm mốc làm chuẩn là 6,42m.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RS, biển kiểm soát 93G1 – 009.88; 01 xe ô tô tải nhãn hiệu DAEWOO K4DEF, biển kiểm soát 93C – 059.51.

Tại bản giám định pháp y số 52/2020/GDPY ngày 05/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Nguyên nhân tử vong của Huỳnh Thanh N là do đa chấn thương gãy xương, chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ dẫn đến tử vong.

Ngày 04/5/2020, Trịnh Quang C bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập khởi tố bị can để điều tra.

Bản cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 31-7-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố Trịnh Quang C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trịnh Quang C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Bị cáo C điều khiển xe ô tô đi lùi trên phần đường dành cho người đi bộ qua đường, đường bộ giao nhau và thiếu chú ý quan sát gây tai nạn với xe mô tô do Huỳnh Thanh N điều khiển, hậu quả N bị tử vong. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Quang C từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 4 đến 5 năm.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo C đã bồi thường thiệt hại về mai táng phí, tổn thất tinh thần và sửa chữa xe mô tô cho gia đình bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm, nên Viện kiểm sát không đề cập giải quyết.

- Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập đã xử lý trả lại xe ô tô cho ông V và xe mô tô cho chị NH, nên Viện kiểm sát không đề cập giải quyết.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng có ý kiến như sau:

- Bị cáo Trịnh Quang C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại N: Bà Huỳnh Thị Ph (bút lục 121 -124): Nhân điều khiển xe từ hướng xã Đ – xã PM, đi ở làn bên phải, tốc độ khoảng 30 đến 40 km/giờ; bà Ph chỉ quan sát hai bên đường, không quan sát phía trước, khi va chạm mới phát hiện xe tải không biết đứng yên hay di chuyển. Xe mô tô do chồng bà Ph mua, gia đình đã được bồi thường số tiền 100.000.000 đồng bao gồm cả tiền sửa xe, không yêu cầu gì thêm.

- Ông Huỳnh Văn CA khai (bút lục 130,131): Xe mô tô 93G1-009.88 là do con gái ông đứng tên đăng ký, C đã bồi thường 100.000.000 đồng bao gồm tiền sửa xe mô tô, ông không yêu cầu gì thêm.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn V khai: Ông và bị cáo C không ký hợp đồng lái xe mà chỉ thỏa thuận miệng. Khi xe đang lùi thì ông V thấy một xe máy chạy nhanh từ Đ xuống ngang nhà ông thì ông nghe tiếng rầm, ông không trực tiếp trông thấy va chạm; ông đã nhận lại xe ô tô và không yêu cầu gì.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Huỳnh Thị Mỹ NH khai (bút lục 132, 133): Xe mô tô 93G1-009.88 do chị NH đứng tên. Hiện tại gia đình đã được hỗ trợ số tiền 100.000.000 đồng bao gồm cả tiền sửa xe, nên không yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về áp dụng Bộ luật Hình sự để xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14. Các hành vi phạm tội thực hiện từ ngày 01/01/2018 trở đi thì áp dụng Bộ luật Hình sự năm

2015 để giải quyết.

[3] Nguyên nhân tai nạn là do bị cáo Trịnh Quang C điều khiển xe ô tô tải đi lùi trên phần đường dành cho người đi bộ qua đường, đường bộ giao nhau và thiếu chú ý quan sát gây tai nạn, vi phạm khoản 23 Điều 8 và Điều 16 Luật Giao thông đường bộ Việt Nam; lỗi chính thuộc về bị cáo C.

[4] Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trịnh Quang C đã thực hiện hành vi điều khiển xe ô tô tải, biển kiểm soát 93C – 059.51, có giấy phép lái xe, đi lùi trên phần đường dành cho người đi bộ qua đường, đường bộ giao nhau và thiếu chú ý quan sát, vi phạm khoản 23 Điều 8 và Điều 16 Luật Giao thông đường bộ Việt Nam, gây tai nạn với xe mô tô, biển kiểm soát 93G1 – 009.88 do Huỳnh Thanh N điều khiển, hậu quả N bị tử vong.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ cũng như an toàn về tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý vì cẩu thả. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Tai nạn về giao thông nói chung và tai nạn về giao thông đường bộ nói riêng là hiểm họa đối với mọi người cũng như toàn xã hội. Một trong những nguyên nhân gây nhiều tai nạn giao thông đó là ý thức chấp hành pháp luật về giao thông của người tham gia giao thông. Bị cáo C điều khiển xe ô tô gây tai nạn giao thông cũng do ý thức không chấp hành luật giao thông khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông trên đường bộ, gây tai nạn làm Huỳnh Thanh N chết, để lại bao nỗi đau mất mát cho gia đình anh N mà không gì có thể bù đắp được.

[7] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, gây tai nạn làm chết một người. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng trật tự an toàn giao thông cũng như an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác và phòng ngừa chung.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: “Đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại”, “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “Đại diện gia đình bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo”. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được xem xét khi lượng hình quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo, nên xét không cần

thiết cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt.

[10] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo là phù hợp, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo C đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần, chi phí mai táng cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng, nên cần ghi nhận; đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý trả 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RS, biển kiểm soát 93G1 – 009.88 cho chị Nhiên; trả 01 xe ô tô tải nhãn hiệu DAEWOO K4DEF, biển kiểm soát 93C – 059.51 cho ông V là đúng, nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[13] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Quang C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 260; Điều 38; Điều 50; các điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Quang C 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (Bốn) năm, kể từ ngày tuyên án (19/11/2020) và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Bù Gia mập, tỉnh Bình Phước nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự ; các điều 584, 585, 586, 589, 591, 601 của Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận bị cáo C đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền: 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án (19/11/2020); người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- CA huyện Bù Gia Mập (03 bản);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Thoại

